

Bản án số: 491/2023/HS-ST

Ngày: 26-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hoài Nam

Thẩm phán: Ông Phạm Viết Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Trường Sơn

2. Bà Võ Thị Nam

3. Bà Phạm Thị Thanh Mẫn

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Thảo – Kiểm sát viên.

Ngày 26/9/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 689/2023/TLST-HSST, ngày 07/9/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 4264/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh D, sinh năm 1992 tại Vĩnh Long; Thường trú: PQ, huyện LH, Vĩnh Long; Tạm trú: Phòng trọ số 3, nhà trọ đường MT, phường XK, quận NK, TP. Cần Thơ; nghề nghiệp: Buôn bán dép; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn L và bà Phạm Thiên H; hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt giam từ ngày 07/7/2022

Người bào chữa: Bà Dương Thị Kim L, luật sư của Văn phòng luật sư KL thuộc Đoàn luật sư tỉnh Tiền Giang bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thanh D (Có mặt)

Bị hại: Bà Bùi Thị Ngọc N, sinh năm 1998 (chết)

Đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Bùi Hữu T, sinh năm 1976 (cha ruột) và bà Nguyễn Thị Bích L, sinh năm 1978 (mẹ ruột)

Thường trú và chỗ ở: 301/4 ấp TH, xã VT, huyện LV, Đồng Tháp (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh D và chị Bùi Thị Ngọc N có quan hệ tình cảm từ năm 2017. Đầu tháng 7/2022, chị N nhắn tin chia tay với D để quen người khác, nên D xin gặp chị N để nói chuyện thì chị N đồng ý. Trưa ngày 06/7/2022, D mang theo 01 con dao loại cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại, mũi nhọn dài 20cm (để trong túi đựng quần áo), rồi đón xe khách đi từ thành phố Cần Thơ đến Bến xe Miền Tây thuộc quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, chị N điều khiển xe máy hiệu Vario, biển số 66L1-774.49 đến Bến xe Miền Tây đón D đi ăn uống, sau đó đến Khách sạn Miền Tây, địa chỉ số 407 KDV, Khu phố 6, phường AL, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh thuê phòng số 206 để nói chuyện. Đến khoảng 23 giờ 10 phút cùng ngày, khi chị N đang ngồi trên giường, 2 chân để dưới đất, còn D đang quỳ dưới đất đối diện với chị N, D lấy con dao đem theo, tay phải cầm dao đe dọa, buộc chị N quay lại hàn gắn tình cảm với D, nhưng chị N không đồng ý, bất ngờ D đâm dao vào vùng cổ của chị N 01 cái, chị N đập 2 chân vào người D rồi ngã người nằm ngửa lên giường, D ngồi đè lên chị N, tay trái bịt vào miệng chị N, còn tay phải cầm dao tiếp tục đâm vào cổ chị N 03 nhát, chị N xoay người giãy dụa làm gãy cán dao, D ném cán dao và tiếp tục bịt miệng chị N đến khi thấy chị N nằm bất động, thì lấy tay ra khỏi miệng chị N, rút lưỡi dao còn dính trên cổ chị N đem đi rửa và để trên bàn trong phòng, kéo thân thể chị N nằm ngay ngắn trên giường rồi nằm kế bên, đến sáng ngày 07/7/2022, D đến Công an phường AL, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh tự thú.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1191/TT.22 ngày 12/9/2022 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Bị hại Bùi Thị Ngọc N chết do suy hô hấp tuần hoàn cấp do đa vết thương vùng cổ gây thủng khí quản và phổi phải;

- Các dấu vết thương tích: Đứt da nông, bờ mép sắc nhọn, dọc theo xương hàm bên phải kích thước 5,5 x 0,2cm; Đứt thủng da giữa cổ trên lệch phải kích thước 2,5 x 0,1cm; Đứt thủng da giữa cổ dưới lệch phải, kích thước 3,2 x 0,6cm bờ mép sắc gọn dạng hình bầu dục, một góc nhọn và một góc tù; Đứt thủng da cổ bên trái, kích thước 2,1 x 0,6cm bờ mép sắc gọn; Tại vùng cổ dưới bên trái có hai vết đứt thủng da liền nhau, bờ mép sắc gọn kích thước 1 x 0,3cm (vết 1) và 1,8 x 0,7cm (vết 2), không rõ hình, có vết đứt da tạo thành góc nhọn.

Kiểm tra sổ quản lý lưu trú tại Khách sạn Miền Tây, địa chỉ số 407 KDV, Khu phố 6, phường AL, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh, kết quả ngày 06/7/2022, Nguyễn Thanh D và chị Bùi Thị Ngọc N ở tại phòng số 206 của Khách sạn.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Thanh D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Cho Nguyễn Thanh D diễn tả lại hành vi phạm tội, phù hợp với cơ chế hình thành vết thương và các thương tích trên người nạn nhân, phù hợp với vật chứng thu giữ tại hiện trường.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình chị Bùi Thị Ngọc N yêu cầu bồi thường số tiền 205.000.000 đồng và đã được gia đình Nguyễn Thanh D bồi thường.

Tại Bản cáo trạng số 214/CT-VKS-P2 ngày 12/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Thanh D về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì thêm về phần bồi thường thiệt hại. Về tội danh, hình phạt đề nghị Tòa án xem xét xử theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo. Sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích, đánh giá những chứng cứ xác định hành vi phạm tội, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, hậu quả gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123 điểm b, r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh D 20 (hai mươi) năm tù về tội “Giết người”. Và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thanh D trình bày: Luật sư thống nhất với tội danh và điều khoản truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thanh D. Luật sư chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo cũng đã tác động gia đình để hỗ trợ bồi thường cho gia đình bị hại, sau khi phạm tội bị cáo cũng đã tự nguyện ra tự thú, từ đó áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp hơn đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa, đại diện hợp pháp của bị hại,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đánh giá hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên đã thực hiện theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bào chữa đã thực hiện quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Bị cáo và người bào chữa không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[2] Đánh giá hành vi của bị cáo:

Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, Kết luận giám định, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã được Cơ quan điều tra thu thập trong hồ sơ vụ án đã có cơ sở xác định:

Vào khoảng 23 giờ 10 phút ngày 06/7/2022, tại Phòng 206, khách sạn Miền Tây, địa chỉ số 407 KDV, Khu phố 6, phường AL, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Nguyễn Thanh D đã dùng hung khí được chuẩn bị sẵn là 01 con dao loại cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại, mũi nhọn dài 20cm đâm nhiều nhất vào vùng cổ của chị N, làm cho chị N tử vong.

Chỉ vì bị cự tuyệt tình cảm, bị cáo D đã có hành vi đâm chết chị N, hành vi thể hiện tính chất côn đồ. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo D về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ nên cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã ra tự thú nên áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận khi gia đình bị cáo bồi thường xong bị cáo mới biết, đồng thời trong quá trình điều tra bị cáo không trao đổi, tác động gì để gia đình bị cáo bồi thường nên không có căn cứ cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nhưng xét gia đình bị cáo đã tự nguyện

bồi thường cho gia đình bị hại 205 triệu đồng nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị mức hình phạt tù có thời hạn cho bị cáo, tuy nhiên, xét hành vi của bị cáo có tính chất đặc biệt nghiêm trọng nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội vô thời hạn để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) ĐTDD hiệu HUAWEI màu đen có số imeil: 867743041116986, số Imei: 867743041 1 51991, có số sim1: 0867935358, có số sim2: 0377285860 (không kiểm tra Imei, số sim do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong), mã số DT1/433BB/2023, là điện thoại của bị cáo D, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo D.

- Đối với 01 (một) tấm grap trái giường hình bông xanh, có bám dính chất màu nâu đỏ, mã số GRAP/433BB/2023, là vật chứng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) túi đeo màu đen, bên trong có: 01 ví đen, bên trong ví có: 01 GPLX, 01 giấy đăng ký xe mô tô, 01 thẻ bảo hiểm y tế; 01 bảo hiểm tự nguyện; 01 CCCD; 01 thẻ ngân hàng Vietcombank (Tất cả mang tên Nguyễn Thanh D), mã số TUI/433BB/2023, là tài sản của bị cáo D, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo D.

- Đối với 01 (một) đồng hồ màu vàng nhãn hiệu Daniel Wellington, mã số DH/433BB/2023, là điện thoại của bị cáo D, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo D.

- Đối với 01 (một) túi nilon màu trắng, bên ngoài có chữ “Cẩm Tú”, bên trong có: 01 áo thun tay ngắn màu xanh đậm; 01 quần thun ngắn màu đen; 02 quần xịp màu đen; 01 đôi giày màu xám; 01 đôi tất, mã số NILONG/433BB/2023, là vật chứng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) áo sơ mi dài tay màu trắng, phần ngực trái, tay phải bám đỏ (nghi là máu); 01 (một) quần dài màu xanh xám, ống quần bên trái bám đỏ dính chất màu nâu (nghi là máu), mã số QA/433BB/2023, là vật chứng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) con dao cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại, phần cán gãy rời khỏi phần lưỡi dao; 01 (một) bao cao su màu trắng đã qua sử dụng, mã số LT/433BB/2023, là vật chứng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Đại diện bị hại đã nhận tiền bồi thường và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 39 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh D tù Chung thân về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày 07/7/2022.

[2] Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

* Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh D:

- 01 (một) cái ĐTDD hiệu HUAWEI màu đen có số imeil: 867743041116986, số Imei: 867743041 1 51991, có số sim1: 0867935358, có số sim2: 0377285860 (không kiểm tra Imei, số sim do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong), mã số DT1/433BB/2023

- 01 (một) cái túi đeo màu đen, bên trong có: 01 ví đen, bên trong ví có: 01 GPLX, 01 giấy đăng ký xe mô tô, 01 thẻ bảo hiểm y tế; 01 bảo hiểm tự nguyện; 01 CCCD; 01 thẻ ngân hàng Vietcombank (Tất cả mang tên Nguyễn Thanh D), mã số TUI/433BB/2023;

- 01 (một) cái đồng hồ màu vàng nhãn hiệu Daniel Wellington, mã số DH/433BB/2023;

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) tấmgrap trái giường hình bông xanh, có bảm dính chất màu nâu đỏ, mã số GRAP/433BB/2023;

- 01 (một) cái túi nilon màu trắng, bên ngoài có chữ “Cẩm Tú”, bên trong có: 01 áo thun tay ngắn màu xanh đậm; 01 quần thun ngắn màu đen; 02 quần xịp màu đen; 01 đôi giày màu xám; 01 đôi tất, mã số NILONG/433BB/2023;

- 01 (một) cái áo sơ mi dài tay màu trắng, phần ngực trái, tay phải bảm đỏ (ngghi là máu); 01 (một) quần dài màu xanh xám, ống quần bên trái bảm đỏ dính chất màu nâu (ngghi là máu), mã số QA/433BB/2023;

- 01 (một) con dao cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại, phần cán gãy rời khỏi phần lưỡi dao; 01 (một) bao cao su màu trắng đã qua sử dụng, mã số LT/433BB/2023;

Theo Biên bản giao nhận tang tài vật số NK2023/433 ngày 22/8/2023 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

[4] Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- Cục THA DS Tp.HCM; (1)
- Sở Tư pháp Tp.HCM; (1)
- Trại giam; (2)
- Bị cáo; (1)
- Người bào chữa; (1)
- Đại diện hợp pháp bị hại; (2)
- THAHS TAND TP.HCM; (1)
- Phòng PV06 - CA TP.HCM; (1)
- Ủy ban nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (21) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Hoài Nam